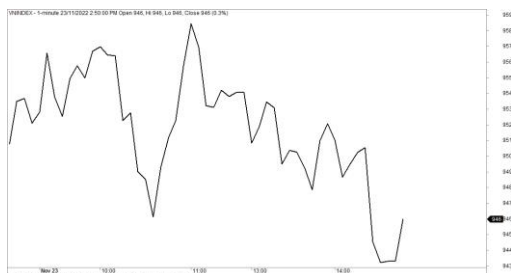


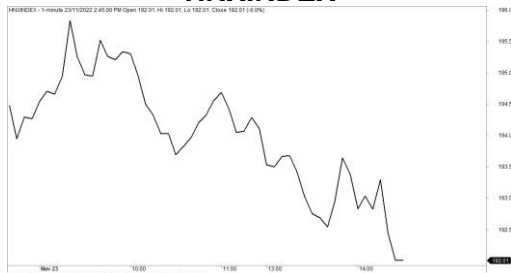
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	946.00	191.00	67.65
% ngày	-0.64%	-1.88%	-1.11%
% tuần	0.33%	4.12%	3.57%
% tháng	-7.24%	-12.15%	-13.90%
% năm	-35.37%	-57.42%	-40.15%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	11,684	900	435
TB 1 tháng	11,083	873	428
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,110.89	62.26	7.74
Bán	1,052.00	3.80	2.42
Giá trị ròng	58.89	58.46	5.32
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	49	149
Mã Giảm	305	118	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	9.92	11.47	10.40
Vốn hóa			
TT (ngàn tỷ)	3,826	236	954
LS Cổ tức	1.99%	5.49%	4.02%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Lực bán chiếm ưu thế trong phiên hôm nay khiến các chỉ số sàn HOSE tiếp tục ghi nhận phiên giảm điểm trong khi các chỉ số trên sàn Hà Nội cũng quay lại sắc đỏ, Cụ thể, chỉ số VN-Index chốt phiên tại 946 điểm giảm 0.64% trong khi chỉ số HNX-Index giảm 1.88%, chỉ số Upcom-Index giảm 1.11%. Thanh khoản toàn thị trường sụt giảm mạnh khi chỉ đạt 7,840 tỷ đồng.

Chỉ số VN30-Index giảm 0.72% mức giảm yếu hơn so với phiên hôm qua nhưng lực bán vẫn tiếp diễn tại một số mã lớn như HPG (-6.8%), VIC (-2.1%), VPB (-2.9%), VHM (-2%), TPB (-3.1%), SSI (-3.4%), KDH (-2.7%)... Ngược lại, BID (2.6%), ACB (1.5%), CTG (2.1%), STB (3.6%), VJC (2.3%) ghi nhận mức tăng tích cực.

Về nhóm ngành, nhóm Logistic (HAH, PVT), Điện (NT2) có diễn biến tăng giá tích cực trong phiên hôm nay.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng 122 tỷ đồng toàn thị trường. STB (81 tỷ), PVS (32 tỷ), MSN (28 tỷ) là các mã mua ròng khá nhất. Ở chiều ngược lại, NVL (180 tỷ), E1VFN30 (26 tỷ), HPG (25 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục giảm điểm trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ còn biến động trong vùng 940-960 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn chưa có dấu hiệu giảm hoàn toàn và phần lớn dòng tiền vẫn chủ yếu đầu cơ ở nhóm cổ phiếu vốn hoá nhỏ cho nên thị trường chưa thể có xu hướng tích cực và bền vững. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm nhẹ cho thấy các nhà đầu tư đang bi quan trở lại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục đứng ngoài thị trường và chờ điểm xác nhận xu hướng tăng của thị trường.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNINDEX - Daily 23/11/2022 9:20:00 AM Open 947.81, Hi 958.61, Lo 942.02, Close 946 (-0.6%) MA3(Close,20) = 979.73, BBTop(Close,20,2) = 1,050.90, BBBot(Close,20,2) = 908.56



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

HNXINDEX - Daily 23/11/2022 9:00:00 AM Open 193.98, Hi 195.85, Lo 191.38, Close 192.01 (-1.2%) MA3(Close,20) = 197.70, BBTop(Close,20,2) = 220.45, BBBot(Close,20,2) = 174.96



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	946	-0.64%
VN30	938.73	-0.72%
VN Mid	1132.17	-0.99%
VN Small	982.32	-1.80%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	191	-1.88%
HN30	297.9	-2.73%
VNX AllSh	887.18	-0.87%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	67.65	-1.11%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1110.89	
Bán	1052	
GT rỗng	58.89	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	62.26	
Bán	3.80	
GT rỗng	58.46	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.74	
Bán	2.42	
GT rỗng	5.32	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TLG	3050	6.93%
GIL	1400	6.76%
TDM	1650	5.37%
VPI	2700	5.18%
NT2	1000	4.17%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L14	2900	9.90%
PVI	1000	2.56%
EVS	200	1.69%
DDG	0	0.00%
LHC	0	0.00%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DNA	2000	14.60%
VEA	1152	3.19%
ACV	860	1.11%
VLC	124	0.92%
SBS	19	0.45%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
OGC	-490	-7.00%
LDG	-300	-6.98%
ITA	-230	-6.97%
DLG	-140	-6.97%
ACG	-2500	-6.96%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TAR	-900	-9.00%
CEO	-1100	-8.73%
IDJ	-500	-7.69%
MBG	-300	-7.14%
IPA	-800	-7.02%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DDV	-492	-5.66%
C4G	-408	-5.16%
G36	-254	-4.62%
BSR	-432	-3.09%
OIL	-177	-2.36%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	347,840	
VIC	232,650	
GAS	209,003	
VHM	197,253	
BID	184,383	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	21,060	
THD	14,210	
BAB	10,899	
IDC	10,164	
NVB	9,243	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	169,349	
VGI	60,337	
MCH	50,130	
VEA	48,006	
BSR	43,264	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	30,383,500	43,870,054
NVL	29,719,200	6,734,012
STB	25,750,600	26,404,594
DIG	18,978,100	18,919,740
ORS	15,399,800	1,080,949

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
CEO	10,479,133	7,351,119
SHS	9,048,784	12,793,772
HUT	8,384,722	2,555,155
PVS	4,125,879	7,514,895
IDC	2,921,378	4,109,949

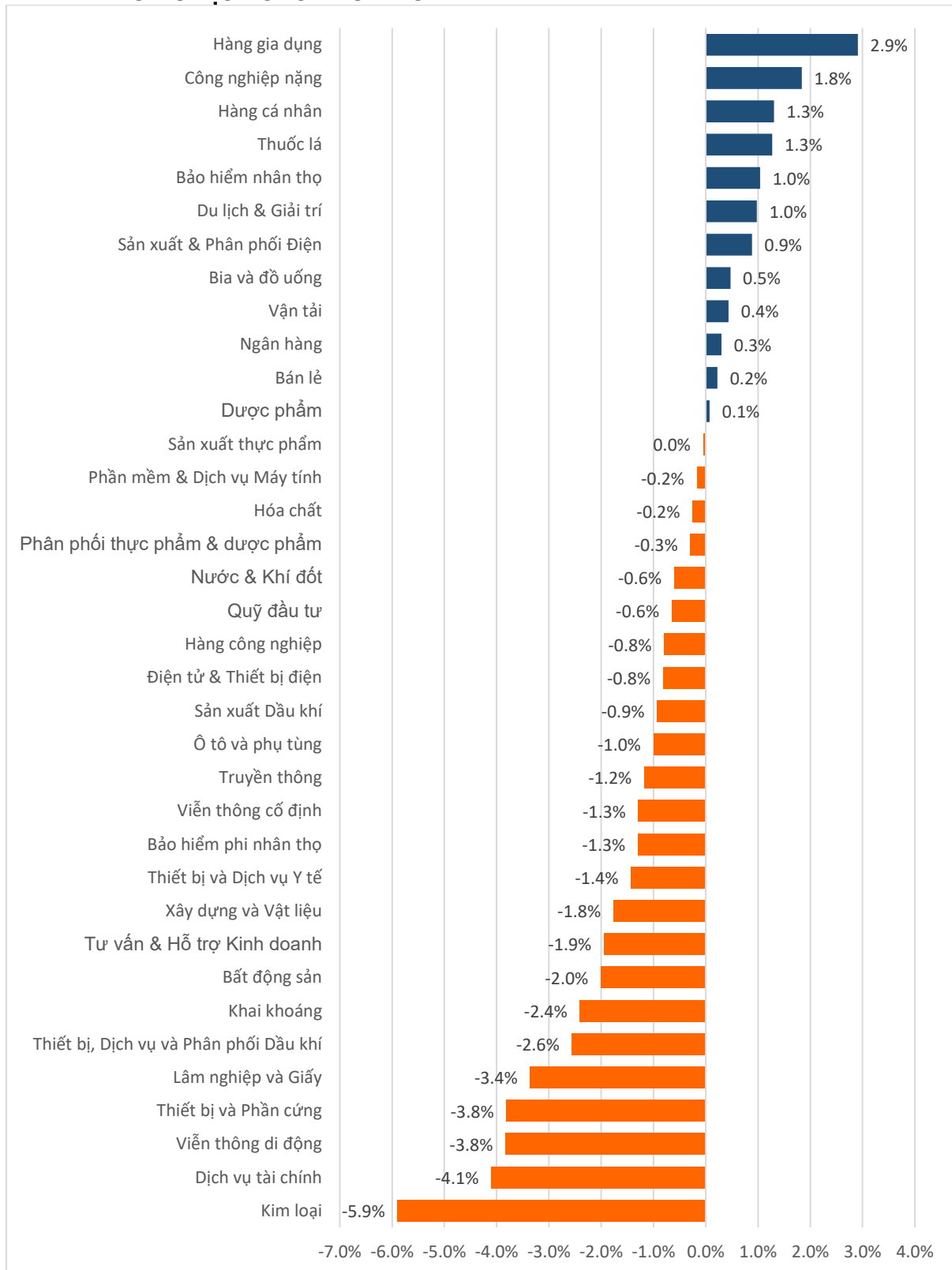
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VHG	6,291,995	1,702,679
BSR	5,410,758	7,534,324
SBS	2,436,851	1,660,940
DDV	1,204,600	811,254
DNA	1,111,915	526

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



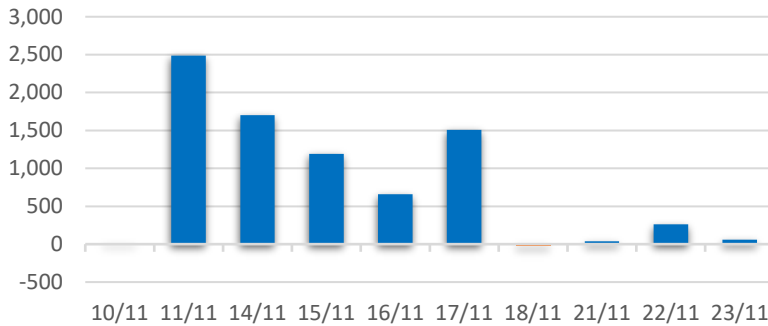
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

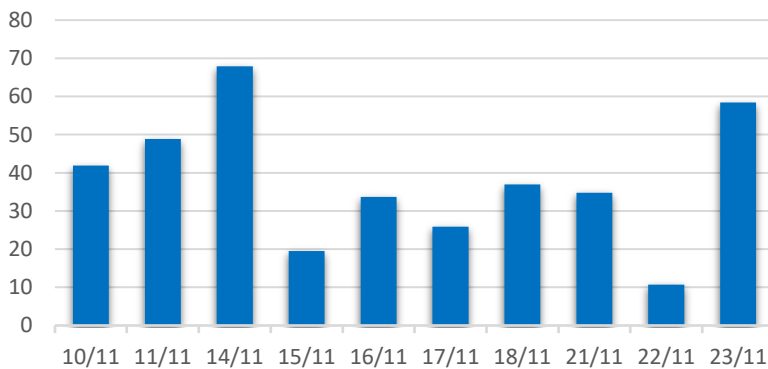
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
STB	80,835	NVL	180,029
MSN	28,374	E1VFN30	25,765
POW	26,366	HPG	24,529
BID	25,431	DGC	17,263
PHR	22,633	GAS	12,179

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

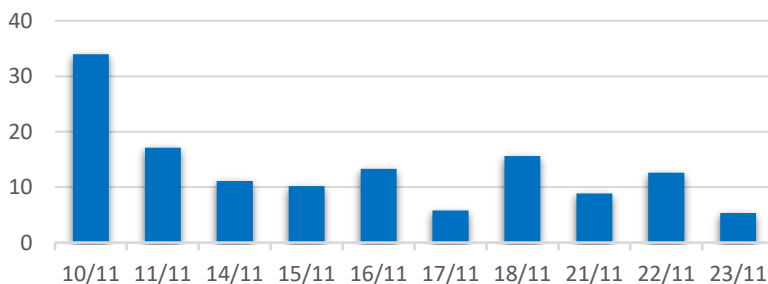
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	6,869	VCM	5,456
TNG	4,717	IDC	1,847
DTD	2,425	MBG	163
CEO	1,410	NTP	125
PVI	1,268	IVS	54

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	4,547	BSR	287
MCH	2,351	SBS	215
ACV	1,487	DDV	42
QNS	1,053	ABI	25
TED	1,050	MPC	24

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DGC	44,286	FUEVFNVD	93,315
E1VFN30	37,419	VNM	11,454
NVL	30,739	VIC	9,800
PNJ	10,058	MSN	9,177
EIB	6,532	HPG	8,751

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

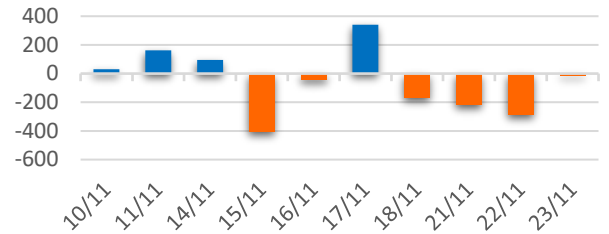
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNR	1.46	GKM	342
BVS	0.29	THD	32.5
SD9	0.20	DVM	20.6
		IDC	11.6
		PVS	7.6

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

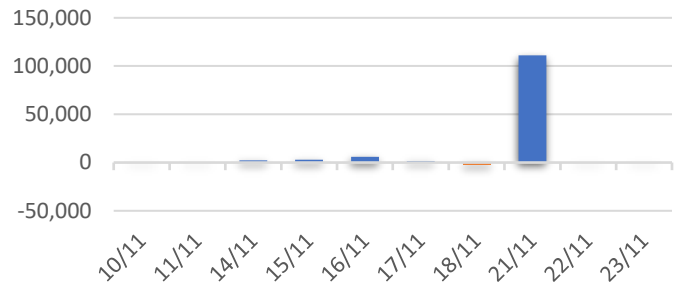
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		DDV	6,526
		MCM	806
		ACV	23.6
		SAP	0.2
		PHP	0.1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

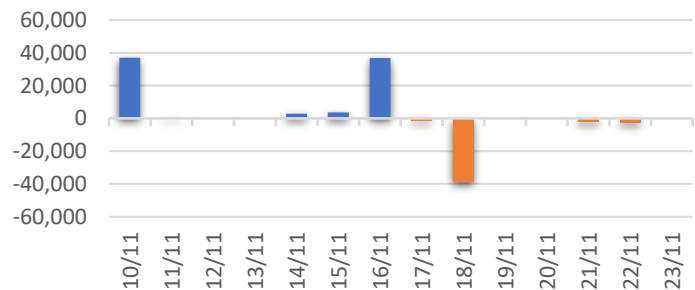
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



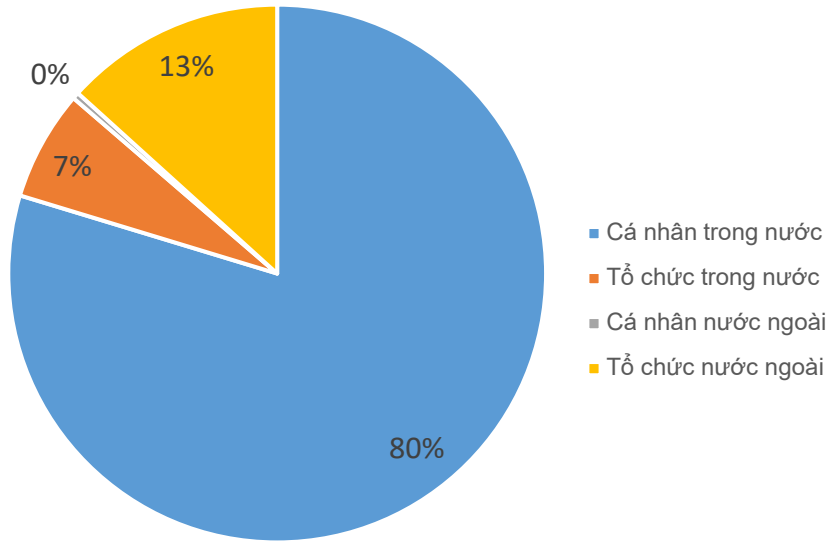
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

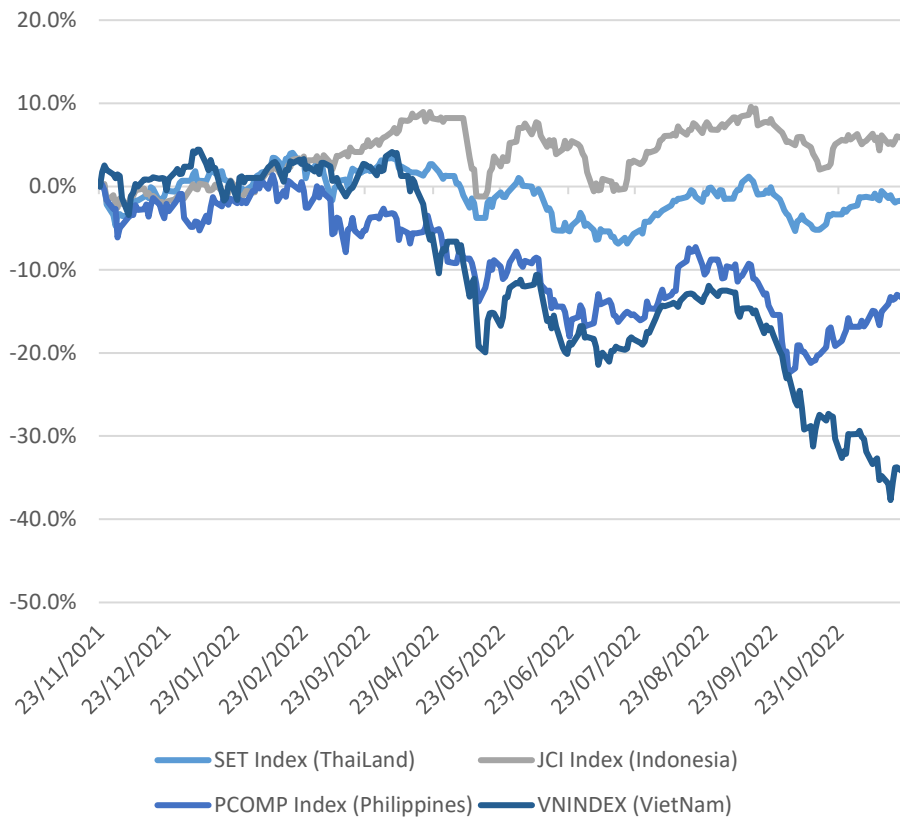


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

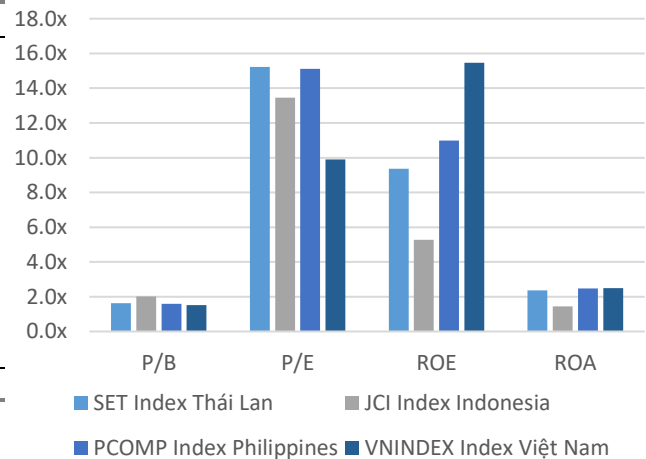
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.0x	1.6x	1.5x
P/E		15.2x	13.46	15.1x	9.9x
ROE	%	9.36	5.28	10.98	15.46
ROA	%	2.36	1.45	2.47	2.49
Vốn hóa	Tỷ USD	540.50	603.68	158.66	152.97
GTGD	Tỷ USD	1.40	0.62	0.07	0.61
LS cổ tức	%	2.81	2.66	2.12	2.00

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written